TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bố Trạch, ngày 14 tháng 3 năm 2018*

Số: 28/2018/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm: 1985.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1993.

Cùng trú tại: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:*

Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí vụ kiện: Chị Phạm Thị D thỏa thuận nộp 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002739 ngày 02/3/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Chị Phạm Thị Dđược nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAQB.
- VKS Bố Trạch
- THADS Bố Trạch.
- Các đương sự
- Lưu HS, lưu TA.
- UBND xã N.

Nguyễn Phúc Nam